

Vướng mắc về xác định thẩm quyền và thủ tục tố tụng khi bị cáo bước sang tuổi thành niên tại giai đoạn xét xử phúc thẩm

08/06/2026 06:53

(LSVN) - Hiện nay, thực tiễn xét xử đang phát sinh vướng mắc trong việc xác định thẩm quyền giữa các Tòa chuyên trách thuộc Tòa án nhân dân cấp tỉnh, điển hình là Tòa Hình sự và Tòa Gia đình và người chưa thành niên. Tình huống đặt ra là bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm bị cáo vẫn là người chưa thành niên, nhưng đến giai đoạn xét xử phúc thẩm đã đủ 18 tuổi. Lúc này, việc thụ lý, giải quyết vụ án thuộc về tòa chuyên trách nào và áp dụng thủ tục tố tụng ra sao đang tồn tại nhiều quan điểm trái chiều.

Về thẩm quyền, có quan điểm cho rằng khi bị cáo đã đạt ngưỡng 18 tuổi tại thời điểm thụ lý phúc thẩm, vụ án phải được giao cho Tòa Hình sự giải quyết theo thủ tục thông thường. Tuy nhiên, quan điểm đối lập lập luận rằng thẩm quyền phải được xác định dựa trên độ tuổi tại thời điểm phạm tội. Do hành vi vi phạm pháp luật xảy ra khi bị cáo là người chưa thành niên, việc giao cho Tòa Gia đình và người chưa thành niên xét xử mới đảm bảo được việc phân hóa tội phạm một cách chuyên biệt, đánh giá đúng tâm lý tội phạm lứa tuổi và thực hiện tốt chính sách nhân văn của Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Tư pháp người chưa thành niên và áp dụng đúng theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 08/2025 của Tòa án nhân dân Tối cao.

Nếu như xác định thẩm quyền thuộc về Tòa Gia đình và người chưa thành niên. Về thủ tục tố tụng, vướng mắc nằm ở chỗ liệu có phải áp dụng quy trình đặc thù theo Chương XXVIII Bộ luật Tố tụng hình sự hiện hành hay không. Có quan điểm của cơ quan tố tụng cho rằng: xác định thẩm quyền xét xử thuộc về Tòa Gia đình và người chưa thành niên để đảm bảo tính định tội và định khung hình phạt dành cho người dưới 18 tuổi; nhưng về thủ tục hình thức, có thể áp dụng quy trình thông thường dành cho người đã thành niên. Điều này đồng nghĩa với việc không bắt buộc sự tham gia của người giám hộ hay các đại diện tổ chức, trường học tại phiên tòa,... Hơn nữa việc áp dụng Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo đã bước sang tuổi thành niên tại giai đoạn xét xử phúc thẩm cần được xem xét dựa trên nguyên tắc ưu tiên bảo vệ quyền lợi tốt nhất cho người chưa thành niên tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội.

Theo tinh thần của đạo luật này, mặc dù bị cáo đã đủ 18 tuổi và có đầy đủ năng lực hành vi tố tụng, nhưng các chính sách tư pháp đặc thù như xử lý chuyển hướng, hạn chế hình phạt tù và các quy định về tổng hợp hình phạt vẫn bắt buộc phải được áp dụng dựa trên độ tuổi của bị cáo khi gây án. Tuy nhiên, về mặt

trình tự, thủ tục xét xử tại phiên tòa phúc thẩm, do đối tượng không còn là người chưa thành niên nên Tòa án có thể không áp dụng các quy định mang tính hỗ trợ đặc thù như sự có mặt bắt buộc của người đại diện hay người làm công tác bảo vệ trẻ em,...

Việc duy trì thẩm quyền của Tòa Gia đình và người chưa thành niên trong trường hợp này không chỉ nhằm đảm bảo tính thống nhất trong việc áp dụng các biện pháp tư pháp nhân văn mà còn khẳng định giá trị cốt lõi của các đạo luật mới là tập trung vào bản chất hành vi của từng lứa tuổi thay vì chỉ căn cứ vào con số tuổi tại thời điểm mở phiên tòa.

Trong thực tiễn xét xử, việc lựa chọn giữa Tòa Hình sự hay Tòa Gia đình và người chưa thành niên để giải quyết vụ án khi bị cáo thay đổi địa vị pháp lý tại giai đoạn phúc thẩm theo tác giả cần được thực hiện dựa trên nguyên tắc ưu tiên bản chất hành vi thay vì hình thức độ tuổi. Giải pháp tối ưu để tháo gỡ vướng mắc này chính là thực hiện quy trình thụ lý tại Tòa chuyên trách Gia đình và người chưa thành niên nhưng áp dụng thủ tục tố tụng linh hoạt, phù hợp với năng lực hành vi thực tế của bị cáo tại thời điểm mở phiên tòa.

Theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 08/2025 của Tòa án nhân dân Tối cao vô hình chung sẽ gây khó khăn cho cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng khi áp dụng pháp luật trong tình huống này vì:

Sự giao thoa về khái niệm “Bị cáo là người dưới 18 tuổi”: Quy định nêu rõ Tòa Gia đình và người chưa thành niên giải quyết các vụ án mà “bị cáo là người dưới 18 tuổi”. Tuy nhiên, văn bản không làm rõ đây là độ tuổi tại thời điểm phạm tội hay độ tuổi tại thời điểm thụ lý xét xử. Nếu hiểu theo cách cơ học là tại thời điểm xét xử phúc thẩm, bị cáo đã 18 tuổi 1 ngày thì theo định nghĩa này, họ không còn là “người dưới 18 tuổi”. Điều này dẫn đến việc hồ sơ bị đẩy sang Tòa Hình sự, làm mất đi tính chuyên biệt trong việc xử lý hành vi của một người vốn thực hiện tội phạm khi chưa trưởng thành.

Sự xung đột giữa thẩm quyền “loại trừ” của Tòa Hình sự và thẩm quyền “chuyên biệt” của Tòa Gia đình và người chưa thành niên đã tạo ra một “vùng xám” pháp lý khi bị cáo bước sang tuổi trưởng thành trong quá trình tố tụng. Về nguyên tắc, Tòa Hình sự chỉ thụ lý những vụ án không thuộc phạm vi của Tòa Gia đình, trong khi Tòa Gia đình lại được thiết lập dựa trên đối tượng đặc thù là người dưới 18 tuổi. Khúc mắc nảy sinh khi các cơ quan tố tụng trong trường hợp này đã quá chú trọng vào độ tuổi hành chính trên thẻ căn cước hoặc giấy khai sinh tại thời điểm thụ lý phúc thẩm để chuyển vụ án sang Tòa Hình sự. Việc chuyển giao này vô hình trung đã dùng một con số mang tính thời điểm để phủ quyết nguyên tắc tư pháp cốt lõi: đó là mọi chính sách hình sự phải được xây dựng dựa trên sự phát triển tâm sinh lý của bị cáo tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội.

Bất cập trong việc đánh giá sự tổn thương và môi trường giáo dục: Quy định về Tòa Gia đình và người chưa thành niên nhấn mạnh việc giải quyết cho người cần

sự hỗ trợ về điều kiện sống, học tập và tâm lý. Thực tế, một bị cáo vừa bước sang tuổi 18 vẫn có tâm sinh lý gần sát với tuổi 17 hơn là một người trưởng thành thực thụ. Nếu giao cho Tòa Hình sự xét xử theo thủ tục thông thường, các yếu tố về môi trường gia đình, giáo dục và đặc điểm tâm lý lứa tuổi vốn là thế mạnh của Tòa Gia đình và người chưa thành niên sẽ bị xem nhẹ, gây ảnh hưởng đến mục tiêu giáo dục, cải tạo của Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Sự không nhất quán trong việc xem xét biện pháp hành chính: Quy định có sự tách biệt rõ ràng về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người chưa thành niên. Khúc mắc sẽ nảy sinh nếu một vụ án hình sự bị chuyển sang Tòa Hình sự (vì bị cáo đã 18 tuổi), nhưng trong vụ án đó lại cần xem xét các biện pháp tư pháp hoặc giáo dục vốn thuộc thẩm quyền chuyên sâu của Tòa Gia đình và người chưa thành niên. Việc chia tách này dễ dẫn đến sự mâu thuẫn trong việc áp dụng các quy định mang tính chuyển hướng mà Luật Tư pháp người chưa thành niên đang hướng tới.

Theo tác giả về mặt thẩm quyền, Tòa án nhân dân cấp tỉnh cần phân công vụ án cho Tòa Gia đình và người chưa thành niên thụ lý ngay từ khâu tiếp nhận hồ sơ phúc thẩm. Việc giao cho tòa chuyên trách này đảm bảo rằng các Thẩm phán có chuyên môn sẽ áp dụng đúng tinh thần của Luật Tư pháp người chưa thành niên, từ việc xem xét các biện pháp xử lý chuyển hướng đến việc áp dụng mức hình phạt phù hợp khác với người đã thành niên tại thời điểm phạm tội. Nếu giao cho Tòa Hình sự, vụ án có nguy cơ bị tiếp cận theo tư duy trừng phạt, răn đe đối với người phạm tội đã thành niên khi thực hiện hành vi phạm tội, làm mất đi tính giáo dục và cơ hội sửa sai của người phạm tội khi chưa thành niên.

Về sự kết hợp giữa nội dung chuyên biệt và thủ tục linh hoạt: Giải pháp tối ưu cho vướng mắc này chính là mô hình “Thẩm quyền chuyên trách kết hợp tổ tụng linh hoạt”. Theo đó, Tòa Gia đình vẫn giữ vai trò chủ đạo trong việc định tội và áp dụng hình phạt theo chính sách ưu đãi cho người dưới 18 tuổi. Tuy nhiên, về mặt trình tự, Hội đồng xét xử có thể áp dụng thủ tục thông thường phù hợp với năng lực hành vi tố tụng hiện tại của bị cáo từ đó phiên tòa diễn ra gọn nhẹ, đúng địa vị pháp lý thực tế nhưng vẫn bảo lưu được giá trị nhân văn của bản án.

Việc chuẩn hóa quy trình này không chỉ tháo gỡ sự lúng túng trong công tác phân công án tại các địa phương mà còn đảm bảo sự thống nhất của pháp luật. Khi Luật Tư pháp người chưa thành niên chính thức có hiệu lực, mô hình xét xử chuyên biệt này sẽ trở thành thước đo cho sự tiến bộ của nền tư pháp, nơi mà quyền lợi của người chưa thành niên luôn được bảo vệ xuyên suốt từ thời điểm phạm tội cho đến khi nhận phán quyết cuối cùng, bất kể tiến trình tố tụng kéo dài bao lâu.

Hơn nữa, nếu quy định được bổ sung cụm từ: “Bị cáo là người dưới 18 tuổi tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội” vào thẩm quyền của Tòa Gia đình và người chưa thành niên thay vì chỉ ghi chung chung là “bị cáo là người dưới 18 tuổi”, thì vướng mắc sẽ được giải quyết. Việc xác định thẩm quyền dựa trên thời điểm gây

án sẽ đảm bảo tính nhất quán của hồ sơ vụ án từ giai đoạn sơ thẩm đến phúc thẩm, đồng thời đảm bảo quyền được xét xử bởi những Thẩm phán có chuyên môn và kỹ năng phù hợp nhất với tâm lý tội phạm vị thành niên.

Tác giả đề xuất Tòa án nhân dân Tối cao có thể sửa đổi, bổ sung thông tư trên và Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sớm ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ hoặc Nghị quyết thống nhất. Việc này nhằm định hình một quy trình chuẩn mực: lấy thời điểm phạm tội làm căn cứ xác định tòa chuyên trách, lấy thời điểm xét xử làm căn cứ xác định thủ tục tố tụng. Đây sẽ là thước đo cho một nền tư pháp tiến bộ, nhân văn và thượng tôn quyền trẻ em.

VŨ VIỆT PHƯƠNG

Tòa án quân sự Quân khu 1.